

Số:02/2023/HSST

Ngày: 10 – 01 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Cường Thịnh

Ông Phạm Xuân Đính

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/HSST-QĐ ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

LÊ ĐĂNG H, sinh năm 2003, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố 10, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Đăng C1 và bà Nguyễn Thị H1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 (*Tại bản án số 56/2022/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành (Nay là Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành) xử phạt bị cáo 03 tháng tù, bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự*); Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Hà Thị L, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 1, khu phố 2, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Trú tại: Tổ 13, khu phố 3A, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại tiệm tạp hóa của chị Hà Thị L- Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Lê Đăng H đã mở cửa vào nhà chị L lấy trộm 98 gói thuốc lá các loại gồm: 10 gói thuốc lá nhãn hiệu 555; 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình; 15 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven A (mèo lớn); 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Bastor; 17 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi (mèo nhỏ); 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Saigon bạc; 16 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi bỏ vào 02 túi nylon và số tiền 1.000.000 đồng bên trong ngăn kéo của xe nước mía. Vào khoảng 07 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2022, Hòa mang số thuốc lá trộm cắp được của chị L đến bán cho ông Nguyễn Văn Thủy; Trú tại: Tổ 13, khu phố 3A, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền bán thuốc lá và số tiền mặt H lấy trộm trong ngăn kéo xe nước mía của chị L thì H đã sử dụng để tiêu xài cá nhân và nạp tiền vào tài khoản chơi game hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 70/KLĐG – HĐĐGTS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Chơn Thành xác định: 10 gói thuốc lá nhãn hiệu 555; 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình; 15 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven A (mèo lớn); 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Bastor; 17 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi (mèo nhỏ); 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Saigon bạc và 16 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 1.842.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của chị L bị H chiếm đoạt bao gồm thuốc lá và tiền mặt là 2.842.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Thu giữ số tiền 2000 đồng; 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven A; 03 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi; 04 gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình; 02 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 07 gói thuốc lá nhãn hiệu SaiGòn. Các vật chứng nêu trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã xử lý trả lại cho người bị hại chị Hà Thị L.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Hà Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Thủy không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 120/CT-VKSCT ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Đăng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Đăng H mức án từ 18 đến 21 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Đăng H có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích; do lười lao động, không có tiền tiêu xài nên khoảng 23 giờ 50 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022, Hòa đã lén lút vào tiệm tạp hoá của chị Hà Thị L tại tổ 1, khu phố 2, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước lấy trộm số tiền mặt 1.000.000 đồng và 10 gói thuốc lá nhãn hiệu 555; 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình; 15 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven A (mèo lớn); 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Bastor; 17 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi (mèo nhỏ); 20 gói thuốc lá nhãn hiệu Saigon bạc; 16 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có giá trị là 1.842.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị L là 2.842.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên Cáo trạng số 120/CT-VKSCT ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Đăng H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm”. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] *Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo*: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm hình sự; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, để có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần thiết phải xử lý nghiêm khắc bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, do bị cáo không có công việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại chị Hà Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Thủy không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng vụ án là số tiền 2000 đồng; 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven A; 03 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi; 04 gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình; 02 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 07 gói thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn. Các vật chứng nêu trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã xử lý trả lại cho người bị hại chị Hà Thị L tại Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 62 ngày 07/11/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9]. *Về hành vi của ông Nguyễn Văn Thủy*: Quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn Thủy không biết số lượng thuốc lá mua của bị cáo là do bị cáo trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[10]. *Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát*: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11]. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố Tuyên bố bị cáo Lê Đăng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Đăng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Đăng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh